**Thông số kỹ thuật:**

| | |
|---|---|
| Kiểu mẫu | Q111 |
| Công suất (tấn / lớp) | 0,8-2,5 |
| Tổng công suất (kw) | 21 |
| Công suất làm lạnh (kcal / h) | 21800 |
| Kích thước tấm khuôn (mm) | 280 * 200 * 30 |
| Số lượng tấm Khuôn mẫu (mỗi) | 270 |
| Trọng lượng (kg) | 4800 |
| Kích thước bên ngoài (mm) | 17.010 * 1010 * 1330 |

**Chức năng:**
Dòng đúc là đối với tiền gửi sô cô la hình thành. Toàn bộ quá trình là hoàn toàn tự động bao gồm gửi, khuôn pate rung, làm mát, demoulding, truyền đạt và tấm sưởi. Bạn có thể chọn một đầu bán automaitic, một đầu, hai người đứng đầu hoặc ba đầu đúc dòng sản phẩm khác nhau. Đường dây này là thích hợp cho sô cô la nguyên chất, trung tâm sôcôla điền, hai màu sô cô la, bốn màu sô cô la, hổ phách hoặc sô cô la mã não, vv.

**Thông tin chi tiết:**

# 1 Product details

Panasonic
Panasonic

Schneider
QF6
Schneider
QF7
Schneider
QF8
Schneider
QF9

**Nhà máy của chúng tôi:**

**Chứng chỉ:**

**Khách hàng tham quan:**

RAKHAT